

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST

Ngày: 17 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Kim An;

Ông Lê Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang T, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1992; nơi cư trú: Xóm 18, xã XH, huyện XT, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Trịnh Thị T; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Vũ Thị H; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 22/6/2021, đến ngày 23/12/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; “có mặt”.

- Bị hại:

1. Chị Trần Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm 4, xã Xuân Thành, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của chị H:

+ Ông Trần Văn H, sinh năm 1959; địa chỉ: Xóm 4, xã XT, huyện XT, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

+ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1960; địa chỉ: Xóm 4, xã XT, huyện XT, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

+ Cháu Trần Tuấn M, sinh năm 2008; địa chỉ: Xóm 4, xã XT, huyện XT, tỉnh Nam Định. “vắng mặt”.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh H sinh năm 1971; địa chỉ: Xóm 4, xã XT, huyện XT, tỉnh Nam Định; “có mặt”.

2. Cháu Trịnh Phương H, sinh năm 2007; địa chỉ: Xóm 7, xã XT, huyện XT, tỉnh Nam Định (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc L, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1978; cùng địa chỉ: Xóm 7, xã XT, huyện XT, tỉnh Nam Định; “có mặt”.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Kim M, sinh năm 1959; địa chỉ: Xóm 2, xã XK, huyện XT, tỉnh Nam Định; “có mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Mai Minh H, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm ĐT, xã XN, huyện XT, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Trịnh Bá T, “vắng mặt”;
2. Anh Đinh Công H, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang T là người có giấy phép lái xe ô tô hạng C, giá trị đến ngày 27/8/2023. Từ tháng 10/2020, T lái xe thuê cho anh Mai Minh H. Công việc hàng ngày của T là đến bãi vật liệu xây dựng của anh Hải ở xã Việt Hùng, huyện Trực Ninh nhận xe và chở hàng đi giao cho khách theo địa chỉ đã có sẵn.

Sáng ngày 12/3/2021, T đến bãi vật liệu của anh Hải nhận xe ô tô tải (tự đổ) nhãn hiệu TMT, màu sơn xanh, khối lượng hàng 7650kg, biển kiểm soát 29C-457.99 để chở cát san lấp cho khách hàng ở xóm 1, xã XP, huyện XT, tỉnh Nam Định. Sau khi công nhân làm tại bãi vật liệu xúc cát lên xe xong, T điều khiển xe đi giao hàng.

Đến khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, T điều khiển xe đi trên tỉnh lộ (TL) 488 theo hướng từ xã XT đi xã XN. Cùng lúc này chị Trần Thị H điều khiển xe mô tô Visson, biển kiểm soát 18F1-118.21 chở cháu Trịnh P H cũng đang điều khiển xe lưu thông trên TL 488 cùng chiều về phía bên phải (bên phụ) xe ô tô do T điều khiển. Khi đi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa TL 488 với đường nhánh rẽ phải vào xã XP thuộc địa phận xóm 1, xã XP, T điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ phải vào đường nhánh nhưng do không chú ý quan sát để đảm bảo an toàn và không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm khi chuyển hướng nên phần đầu xe ô tô do T điều khiển đã xô vào phần cánh yếm bên trái xe mô tô (bên chân chống phụ) do chị H điều khiển làm chị H, cháu H bị ngã, xe mô tô đổ bị cuốn vào gầm xe ô tô và bị xe ô tô kéo rê trên đường khoảng 2,73 m theo hướng từ TL 488 vào xóm 1, xã XP thì T mới biết và dừng xe lại.

Hậu quả: Chị Trần Thị H và cháu Trịnh Phương H đều bị thương nặng phải đi cấp cứu. Đến khoảng 09 giờ 30 cùng ngày cháu H tử vong, khoảng 17 giờ cùng ngày chị H tử vong.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Trường phối hợp với các cơ quan chức năng T hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ các phương tiện, đồ vật liên quan và trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định giám định tử thi và các nội dung liên quan theo quy định. Kết quả như sau:

- Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 350, ngày 19/3/2021 đối với nạn nhân Trịnh Phương H xác định: Vùng lưng xuống mông có đám trợt da in ấn tụ máu không liên tục trên diện (26 x 20)cm, nằm trên đám này có vết in ấn tụ máu nằm gần song song cách nhau 5,5cm; Từ mũi ức xuống bụng, hố chậu 2 bên, nếp bẹn 2 bên trợt da in ấn tụ máu không liên tục trên diện (38 x 35)cm, chiều hướng vết trợt nhìn rõ nhất từ trên xuống dưới; Tụ máu dưới da cơ nếp bẹn phải kích thước (15 x 10)cm; Gãy cung sau xương sườn 8, 9, 10 bên phải; Vỡ xương cánh chậu trái, ổ khớp đùi trái, gãy cổ xương đùi trái, gãy sập xương mu, vỡ xương ngành ngồi trái; Vỡ chỏm đầu dưới xương đùi trái; Vỡ ổ khớp gối trái, gãy đầu trên xương chày trái; Ổ bụng có nhiều nước máu. Nguyên nhân chết: Chết sốc do đa chấn thương. Cơ chế: Vùng bụng, khung chậu do đè ép.

- Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 353 ngày 19/3/2021 đối với nạn nhân Trần Thị H xác định: Vùng bụng từ rốn xuống nếp bẹn hai bên có đám sưng nề biến dạng bề mặt trợt da không liên tục kích thước (40 x 35)cm; Nếp bẹn phải xuống mặt trước đùi phải rách dập da cơ bờ mép da tương đối gọn kích thước (18 x 16)cm; Da cơ vùng mào chậu trái rách dập nham nhở có nhiều máu không đông chảy ra kích thước (09 x 02)cm; Vùng thắt lưng xuống mông có nhiều vết trợt da in ấn tụ máu không liên tục trên diện: (37 x 34)cm; Vết rách da cơ mào chậu trái lộ xương, thông với ổ bụng; Ổ bụng chứa nhiều nước máu không đông lẫn máu đông; Vỡ dập phức tạp thành nhiều mảnh toàn bộ khung chậu; Gãy sập khớp mu; Vỡ dập khớp đùi hai bên, gãy cổ xương đùi hai bên. Nguyên nhân chết: Chết do sốc đa chấn thương. Cơ chế: Vùng bụng, khung chậu do đè ép.

Cơ quan điều tra đã lấy mẫu và T hành trưng cầu giám định về mẫu sơn và vị trí va chạm giữa hai phương tiện: Chất màu xanh bám dính tại mặt ngoài cánh yếm bên chân chống phụ (bên trái) của xe mô tô biển kiểm soát 18F1-118.21 (ký hiệu A1); chất màu đen bám dính tại mặt ngoài các ốc bắt với vành xe bánh trước (bên phải) của xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-457.99 (ký hiệu A2); chất màu bạc bám dính tại mặt ngoài các ốc bắt với vành xe bánh trước bên phụ (bên phải) của xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-457.99 (ký hiệu A3); mẫu sơn tại mặt trước góc ba đờ sọc trước bên phụ (bên phải) của xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-457.99 (ký hiệu M1); mẫu nhựa phía trên lốc máy bên chân chống phụ (bên trái) của xe mô tô biển kiểm soát 18F1-118.21 (ký hiệu M2); mẫu kim loại lốc máy bên chân chống phụ của xe mô tô biển kiểm soát 18F1-118.21 (ký hiệu M3). Kết quả như sau:

- Kết luận giám định số 402 ngày 14/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định xác định: Mẫu chất màu xanh thu tại mặt ngoài cánh yếm bên chân chống phụ xe mô tô biển kiểm soát: 18F1-118.21 là sơn, cùng loại với mẫu sơn thu tại mặt trước góc ba đờ sọc bên phụ xe ô tô biển kiểm soát 29C-457.99; Mẫu chất màu đen thu tại mặt ngoài các ốc bắt với vành xe bánh trước

bên phụ xe ô tô biển kiểm soát 29C-457.99 gửi giám định là nhựa, cùng loại với mẫu nhựa thu tại phía trên lốc máy bên chân chống phụ xe mô tô biển kiểm soát 18F1-118.21.

- Kết luận giám định số 488 ngày 16/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận về điểm va chạm và vị trí va chạm giữa hai phương tiện như sau: Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là mặt trước, mặt ngoài ba đờ sóc trước bên phụ xe ô tô biển kiểm soát 29C-457.99 với mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ đèn xi nhan trước và mặt ngoài cánh yếm bên chân chống phụ xe mô tô biển kiểm soát 18F1-118.21. Vị trí va chạm giữa hai xe nằm ở phía trước dấu vết dầu loang tại hiện trường.

- Kết luận giám định số 832 ngày 21/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận về hướng hai xe di chuyển trước khi đến vị trí xảy ra tai nạn là: Hai xe đều di chuyển theo hướng từ xã Xuân Thủy đi xã Xuân Thành.

Tại phiếu đo nồng độ cồn hồi 09 giờ 44 phút ngày 12/3/2021 của Công an huyện Xuân Trường đối với Nguyễn Quang T cho kết quả: 0.000mg/L.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18F1-118.21 và 01 mũ bảo hiểm cho đại diện hợp pháp của chị Trần Thị H và bàn giao chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29C-457.99 cùng giấy tờ xe liên quan cho cơ quan chức năng để xử lý vi phạm hành chính.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Nguyễn Quang T và 01 đĩa DVD chứa dữ liệu điện tử ghi lại cảnh hai phương tiện lưu thông trước khi xảy ra tai nạn được chuyển cùng hồ sơ vụ án.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ 04 mảnh kim loại vỡ, 02 mảnh sơn vỡ tại hiện trường.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị can Nguyễn Quang T phối hợp với Mai Minh Hải đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình chị Trần Thị H số tiền 185.000.000đ, cho gia đình cháu Trịnh Phương H số tiền 150.000.000đ; hiện gia đình những người bị hại không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự.

Bản Cáo trạng số 88/CT-VKS, ngày 05/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội, đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã phối hợp với Mai Minh Hải bồi thường cho gia đình chị Trần Thị H số tiền 185.000.000đ; bồi thường cho gia đình cháu Trịnh Phương H số tiền 150.000.000đ. Hiện phía bị hại không yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự nên không xem xét.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 04 mảnh kim loại vỡ, 02 mảnh sơn vỡ và các mẫu giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 402 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng C mang tên Nguyễn Quang T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người chứng kiến, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, các kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 12/3/2021 Nguyễn Quang T là người có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C – 457.99 đi trên trên đường TL 488 theo hướng từ xã Xuân Thủy đến xã Xuân Thành, huyện Xuân Trường. Khi đến ngã ba giao nhau giữa TL 488 với đường nhánh rẽ phải vào xóm 1, xã Xuân Phong thuộc địa phận xóm 1, xã Xuân Phong, T điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải nhưng do không chú ý quan sát để đảm bảo an toàn và không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm cho phương tiện khác khi cho xe chuyển hướng vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ về các hành vi bị nghiêm cấm, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ về chuyển hướng xe và khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ nên xe ô tô do T điều khiển đã xô vào xe mô tô do chị Trần Thị H điều khiển chở theo cháu Trịnh Phương H, làm chị H và cháu H tử vong. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Quang T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Quang T không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, không chú ý quan sát để đảm bảo an toàn và không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm cho phương tiện khác nên đã xô vào người đi xe máy là chị Trần Thị H chở theo cháu Trịnh Phương H làm chị H và cháu H tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm sự an toàn của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà còn xâm phạm tính mạng của người khác. Do đó cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã phối hợp với chủ xe bồi thường cho phía gia đình bị hại để khắc phục hậu quả; phía bị hại cũng đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung, phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về vật chứng, tài sản thu giữ: Cơ quan đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18F1-118.21 và 01 mũ bảo hiểm cho đại diện hợp pháp của chị Trần Thị H; giao chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29C-457.99 cùng giấy tờ xe liên quan cho cơ quan chức năng để xử lý vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét, điều chỉnh.

Đối với giấy phép lái xe mô tô hạng C mang tên Nguyễn Quang T thì sẽ trả lại cho bị cáo.

Đối với 04 mảnh kim loại vỡ, 02 mảnh sơn vỡ và các mẫu giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 402 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và chủ xe đã bồi thường cho phía gia đình chị H số tiền 185.000.000đ và gia đình cháu Trịnh Phương H số tiền 150.000.000đ để khắc phục hậu quả, nay phía bị hại không yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền

kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 3 năm tù cho hưởng án treo, thời thử thách là 5 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Quang T cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Nguyễn Quang T.

- Tịch thu, tiêu hủy 04 mảnh kim loại vỡ, 02 mảnh sơn vỡ và các mẫu giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 402 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 28/CCTHA ngày 07/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường. Riêng giấy phép lái xe kèm theo hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Quang T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã Xuân Hòa;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

Phạm Văn Thung